

Thứ ba ngày 02/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen với toán: - Dạy trẻ so sánh chiều cao của 3 đối tượng	1. Kiến thức: - Củng cố kỹ năng so sánh chiều cao của 2 đối tượng. - Trẻ biết so sánh sắp xếp chiều cao của 3 đối tượng và diễn đạt được mối quan hệ : Cao nhất ,thấp hơn, thấp nhất. - Trẻ biết liên hệ thực tế ở xung quanh lớp về các đồ dùng đồ chơi và so sánh chiều cao 3 đối tượng. 2. Kỹ năng: - Phát triển và rèn luyện kỹ năng nhận xét, so sánh và ghi nhớ có chủ	1. Đồ dùng của cô: - 3 cây có kích thước to hơn. - 2 bảng. 2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ có 1 rổ đồ dùng (3 cây màu xanh, đỏ, vàng) - 3 cây có kích thước khác nhau, quả khác màu để trẻ chơi	1. Ổn định tổ chức. Cho trẻ hát bài: "Tập đếm" 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. 2.1. Ôn so sánh chiều cao 2 đối tượng.. - Cô mời 2 trẻ (bạn trai và bạn gái có chiều cao không bằng nhau) lên đứng trước lớp. - Hỏi trẻ: + Các bạn có nhận xét gì về 2 bạn? + Bạn trai như thế nào so với bạn gái? => Bạn trai cao hơn bạn gái, bạn gái thấp hơn bạn trai. 2.2. Dạy trẻ so sánh chiều cao của 3 đối tượng. a. Dạy trẻ so sánh chiều cao của 3 đối tượng: - Cho trẻ lấy rổ đồ dùng ra phía trước mặt, hỏi trẻ: + Trong rổ các con có gì? - Cô cho trẻ nhận xét về chiều cao của ba cây màu đỏ, màu xanh, màu vàng. - Cô yêu cầu trẻ xếp cây màu đỏ và cây màu xanh ra và hỏi: + Ai có nhận xét gì về chiều cao của cây màu đỏ so với cây màu xanh? Vì sao con biết? => <i>Cô kết luận:</i> Cây màu đỏ cao hơn cây màu xanh vì khi để hai cây cạnh nhau, cây màu đỏ có phần thừa ra. - Cô yêu cầu trẻ cất cây màu xanh vào rổ và lấy cây màu vàng ra đặt cạnh cây màu đỏ. Cô hỏi: + Chiều cao của cây màu đỏ như thế nào so với chiều cao của cây màu vàng? Vì sao con biết? => <i>Cô kết luận:</i> cây màu đỏ cao hơn cây màu vàng vì khi để hai

	<p>định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh sắp xếp thứ tự chiều cao 3 đối tượng - Rèn kỹ năng chơi phối hợp theo nhóm và diễn đạt đúng từ : Cao nhất thấp hơn, thấp nhất <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Góp phần giáo dục trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học. 		<p>cây cạnh nhau, cây màu đỏ có phần thừa ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vậy trong ba cây, cây nào cao nhất? - Mời 1 vài trẻ nhắc lại câu “Cây màu đỏ cao nhất” <p>=> <i>Cô kết luận:</i> Muốn so sánh chiều cao của 3 đối tượng, chúng ta phải đặt chúng cạnh nhau và trên cùng một mặt phẳng, đối tượng cao nhất là đối tượng cao hơn cả hai đối tượng còn lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại kết quả vừa so sánh. * <i>Trẻ thực hành kỹ năng so sánh:</i> - Cô yêu cầu trẻ cất cây màu đỏ vào rổ, còn lại cây màu xanh và màu vàng và hỏi : + Chiều cao của cây màu vàng như thế nào so với chiều cao của cây màu xanh? Vì sao con biết? <p>=> Cây màu vàng thấp hơn cây màu xanh vì khi để hai cây cạnh nhau, cây màu vàng thiếu một đoạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô yêu cầu trẻ cất cây màu xanh vào rổ, xếp cây màu đỏ ra và hỏi: + Chiều cao của cây màu vàng như thế nào so với cây màu đỏ? Vì sao con biết? + Bây giờ các con hãy lấy cây màu xanh trong rổ ra và đặt cạnh cây màu vàng nào! + Chiều cao của cây màu vàng như thế nào so với cây màu xanh và cây màu đỏ? + Vậy cây nào thấp nhất? (Mời 2-3 trẻ trả lời) - Cho trẻ nhắc lại. <p>=> <i>Cô kết luận:</i> Cây màu vàng thấp hơn cả hai cây màu xanh và cây màu đỏ nên cây màu vàng thấp nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Muốn so sánh chiều cao của 3 đối tượng và tìm ra đối tượng thấp nhất, chúng ta phải làm thế nào? <p>=> <i>Cô kết luận:</i> Muốn so sánh chiều cao của 3 đối tượng, chúng ta phải đặt chúng cạnh nhau và trên cùng một mặt phẳng, đối</p>
--	---	--	---

		<p>tượng thấp nhất là đối tượng thấp hơn cả hai đối tượng còn lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại kết quả vừa so sánh. <p>b. Dạy trẻ so sánh để tìm ra mối quan hệ giữa 3 đối tượng và sắp xếp chiều cao của 3 đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp ba cây theo thứ tự từ trái sang phải theo hàng ngang. (Cây màu đỏ, cây màu xanh, cây màu vàng). Cô hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Chiều cao của cây màu xanh như thế nào so với cây màu đỏ? + Chiều cao của cây màu xanh như thế nào so với cây màu vàng? + Vậy chiều cao của cây màu xanh như thế nào so với chiều cao của cây màu đỏ và cây màu vàng? <p>(Mời 2- 3 trẻ trả lời và cho trẻ nhắc lại)</p> <p>=> <i>Cô kết luận:</i> Cây màu đỏ cao nhất, cây màu xanh thấp hơn, cây màu vàng thấp nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp các cây từ trái sang phải theo thứ tự từ cao xuống thấp và ngược lại từ phải sang trái, từ thấp đến cao. - Sau mỗi lần, cô hỏi và cho nhiều trẻ nhắc lại kết quả vừa thực hiện. <p>2.3. Luyện tập</p> <p>a. Trò chơi 1: “Ai giỏi hơn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cây xanh/ đỏ/ vàng, trẻ nói cao nhất/ thấp hơn/ thấp nhất và giơ lên. <p>Ví dụ: Cô nói: “ Cây màu đỏ “ - Trẻ nói: “ Cao nhất”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói: “ Cao nhất”, “ Thấp nhất “ - Trẻ nói tên cây và giơ lên. <p>b. Trò chơi 2 : “Đội nào nhanh nhất”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chia trẻ thành ba đội. Mỗi đội 8-10 bạn lên chơi. Trên mỗi bảng có 3 cây, cây cao nhất – cây thấp hơn – cây thấp nhất. Mỗi thành viên trong đội sẽ lần lượt chạy lên tìm gắn một quả dưới một cây mà cô yêu cầu 9 quả màu đỏ gắn lên
--	--	---

			<p>cây cao nhất, quả màu vàng gắn lên cây thấp hơn, quả màu xanh gắn lên cây thấp nhất). Sau đó trẻ chạy về chỗ vào tay bạn tiếp theo và về đứng cuối hàng, bạn tiếp theo sẽ chạy lên chơi.</p> <p>- Luật chơi : Mỗi bạn chỉ được chọn 1 quả. Đội nào tìm và gắn đúng quả theo yêu cầu được nhiều nhất, sẽ giành chiến thắng.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 03/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Trò chơi chữ cái b, d, đ</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ biết tên các chữ b, d, đ.- Trẻ tên các nét chữ b, d, đ.- Trẻ nhận biết được các chữ cái b, d, đ trong từ. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ phát âm chính xác tên các chữ.- Trẻ tìm được chữ cái b, d, đ trong bài thơ.- Trẻ chơi các trò chơi thành thạo, đúng yêu cầu. <p>3. Thái độ:</p> <p>Trẻ có ý thức kỷ luật, nề nếp trong giờ học</p>	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none">- PP các hình ảnh có chữ cái b, d, đ- 2 bài thơ in trên khổ giấy A3.- Que chỉ- Bảng để gắn tranh- Thẻ chữ rời...- Nhạc bài hát “Em yêu cây xanh” <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bút chì.- Bài tập cho trẻ.- Bàn ghế đủ số trẻ.	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>Cô cho trẻ hát bài “Em yêu cây xanh”</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn chữ cái b, d, đ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ phát âm và nhắc lại đặc điểm các chữ cái b, d, đ. <p>2.2. Các trò chơi:</p> <p><i>a. Trò chơi 1: Đuổi hình bắt chữ</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Cô bật máy chiếu cho trẻ xem các hình ảnh có từ minh họa phía dưới. Trẻ nhìn xem mũi tên chỉ vào chữ cái nào thì phát âm to chữ cái đó lên.- Cô cho trẻ chơi 4 – 5 lần <p><i>b. Trò chơi 2: Đội nào nhanh</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội. Từng bạn lên gạch chân các chữ cái b, d, đ. Thời gian là một bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều chữ cái hơn là đội chiến thắng.- Cô cho trẻ chơi 2 lần, sau mỗi lần cho trẻ nhận xét kết quả chơi.+ Lần 1: Đội 1 – 3.+ Lần 2: Đội 2 – 4. <p><i>c. Trò chơi 3: Ai thông minh</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Mỗi trẻ có 1 bài tập, trẻ tìm chữ b, d, đ dưới hình ảnh nối với chữ cái b, d, đ ở giữa bài. Trong thời gian 1 bản nhạc bạn nào hoàn thành bài nhanh và đúng thì bạn đó là người thắng cuộc. <p><i>d. Trò chơi 4: Tìm nhà</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Mỗi trẻ có 1 thẻ chữ, có 3 ngôi nhà có các chữ cái

			<p>b, d, đ. Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “Tìm nhà” thì bạn nào có thẻ chữ giống với chữ ở ngôi nhà nào thì chạy về nhà đó. Bạn nào chạy về nhà sai phải nhảy lò cò xung quanh lớp.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 lần, lần 2 đổi thẻ.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 04/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Truyện</p> <p>Sự tích cây vú sữa</p> <p>(Loại tiết: Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện “Sự tích cây vú sữa” - Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Nói về một cậu bé được mẹ luông chiều nên nghịch ngợm ham chơi, không biết thương mẹ, bị mẹ mắng cậu bỏ nhà đi để mẹ buồn đau rồi ốm nặng qua đời hóa thành cây vú sữa. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển và làm giàu vốn từ cho trẻ 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Powerpoint minh họa truyện “Sự tích cây vú sữa” - Sa bàn minh họa truyện “Sự tích cây vú sữa” - Nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau, gặp mẹ trong mơ, chỉ có 1 trên đời” <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi hình chữ U, trang phục gọn gàng. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “Cả nhà thương nhau” - Trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Giới thiệu tác phẩm.</p> <p>Cô dẫn dắt GT tên truyện “Sự tích cây vú sữa”</p> <p>* <i>Cô kể cho trẻ nghe 2 lần:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Cô kể lần 1:</i> Cô kể diễn cảm + Không tranh kết hợp với cử chỉ minh họa - Cho trẻ đặt tên cho câu chuyện, hỏi tên các nhân vật - <i>Cô kể lần 2 :</i> Cô kể kết hợp minh họa trên powerpoint. <p>2.2. Trích dẫn giúp trẻ hiểu tác phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô kể truyện gì? Trong câu chuyện có những nhân vật nào? + Cậu đã làm gì khi bị mẹ mắng ? + Khi cậu bỏ đi mẹ cậu ở nhà ntn? <p><i>Trích dẫn: (Ngày xưa ngày xưa....qua đời ngay sau đó)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Trên đường bỏ nhà đi chuyện gì đã xảy ra với cậu bé? + Vì sao cậu bé có ý định quay về? + Về đến nhà cậu bé đã làm gì? <p><i>Trích dẫn: (Bỏ nhà đi lang thang.....Mẹ ơi, mẹ đang ở đâu)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi cậu khóc thì có điều kỳ lạ gì đến với cậu ? + Cậu bé cảm nhận như thế nào sau khi ăn quả? <p><i>Trích dẫn: Nhưng cho dù cậu có gọi khản cả tiếng....như lấy lại được sức ban đầu)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Cuối cùng cậu đã làm gì? <p><i>Trích dẫn: (Có một cơn gió xào xạc thổi đến.....không thể</i></p>

	<p>- Trẻ phát âm chính xác, to, rõ ràng, mạch lạc, không ngọng, trả lời đủ câu.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện.</p> <p>- Giáo dục trẻ : Phải biết ngoan ngoãn vâng lời người lớn</p>		<p><i>mang mẹ cậu trở về)</i></p> <p>+ Qua câu chuyện cậu bé là người như thế nào? Vì sao?</p> <p>* Giáo dục trẻ: Trẻ biết yêu thương , chăm sóc, nghe lời ông bà bố, mẹ không để ông bà, bố mẹ phải buồn lòng...</p> <p>- <i>Cô kể lần 3:</i> Sa bàn, rồi minh họa.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, động viên khen trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ sáu ngày 05/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Tạo hình từ lá cây</p> <p>(Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số loại lá - Trẻ biết tạo hình từ lá cây <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phối hợp các loại lá có màu sắc khác nhau để cắt, dán, chắp ghép, sắp xếp tạo thành các bức tranh hài hoà, hợp lý, bố cục cân đối. - Phát triển ở trẻ óc quan sát, khả năng sáng tạo ở trẻ <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tích cực tham gia 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàn oóc có bài hát: Lý cây xanh, ta đi vào rừng xanh” - 3 Tranh mẫu của cô được làm từ lá khô: + Tranh 1: Cái cây, + Tranh 2: Đàn cá + Tranh 3: Con sâu - Giá treo sản phẩm <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 vở - Các loại lá cây, hạt hạt, keo dính, kéo, bút sáp, màu nước, màu dạ, bút sáp, khăn 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát: Lý cây xanh - Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>a. Cung cấp biểu tượng về các bức tranh từ lá cây khô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh 1: Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Cô có bức tranh gì? + Ai có NX gì về bức tranh này? + Cây có đặc điểm gì? Thân cây được làm bằng gì? Tán lá cây thì sao? Lá màu gì? Có dạng hình gì và được dán ntn? + Cô đã SD các kỹ năng gì? + Để tranh đẹp cô đã làm gì? + Ai có nhận xét gì về bố cục bức tranh? Các bức tranh này được cô sử dụng chất liệu gì? - Tranh 2: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là tranh gì? Cô làm bằng chất liệu gì? Con sâu có những bộ phận nào + Cô đã tạo ra con sâu như thế nào? + Con sâu có những bộ phận nào, Đầu sâu có dạng hình gì? Thân có dạng hình gì, được tạo bởi vật liệu gì? + Cô đã sắp xếp bố cục ra sao? + Cô đã sử dụng kỹ năng gì? - Tranh 3 <ul style="list-style-type: none"> + Tranh gì đây? Cô đã tạo ra con cá từ vật liệu gì? Cá có những bộ phận nào? Thân cá hình gì? Mắt cá? Vây cá? Cô đã sử dụng các kỹ năng gì để tạo ra con cá? Ngoài cá ra bức tranh còn có gì? Cô đã sắp xếp bố cục ra sao? <p>Cô KL: Với chất liệu là những chiếc lá khô với màu sắc khác, hình dáng khác nhau cô đã tạo ra các bức tranh thật ngộ nghĩnh,</p>

	<p>vào hoạt động tạo hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình 	lau	<p>đáng yêu.</p> <p>b. Hỏi ý thích của trẻ, mở rộng phát triển khả năng sáng tạo của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con thích cắt dán tạo hình lá cây thành bức tranh gì? + Để tạo ra được bức tranh đó thì con làm gì trước? + Con sẽ làm ntn? Sử dụng lá màu gì, dạng hình gì để xếp dán làm đầu? Mình con chọn màu gì? <p>c. Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhắc lại cách ngồi, cách cầm kéo cắt, cách sắp xếp, trình bày bố cục tranh và dán... - Cô bao quát hướng dẫn, gợi ý những trẻ kỹ năng còn yếu, gợi ý cho trẻ vẽ cắt dán tạo hình con vật theo ý tưởng của mình. <p>d. Nhận xét chia sẻ sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ treo tranh và sản phẩm của mình lên giá. - Cho trẻ quan sát. Hỏi trẻ + Cho trẻ giới thiệu về tranh của mình. + Con cắt dán bức tranh gì? Con dán như thế nào? -Cô NX chung bài của trẻ? <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ hai ngày 08/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>* NDTT + DH: Quả (Tác giả: Xanh Xanh)</p> <p>* NDKH + NH: Cây trúc xinh</p> <p>+ TCÂN: Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ.</p> <p>(MT96)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát: “Quả” tác giả Xanh Xanh. - Trẻ hiểu nội dung bài dạy hát: Nói về các loại quả. - Trẻ biết chơi TC "Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc, hát đúng lời và giai điệu bài hát “Quả” - Trẻ mạnh dạn, tự tin biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi hát. <p>3. Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Quả”. - Mũ âm nhạc để chơi TC. - 1 số nhạc cụ như: xắc xô, mõ, phách tre, trống... <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mũ âm nhạc đủ số trẻ. - Đũa số ghế trẻ ngồi và tấm thẻ thoải mái. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô xúm xít trẻ giới thiệu chương trình “Bé vui ca hát”. - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Dạy hát “Quả” nhạc sỹ: Xanh Xanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô hát có đệm đàn kết hợp cử chỉ, nét mặt. Hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác? + Lần 2: Cô hát có đệm đàn kết hợp minh họa động tác <ul style="list-style-type: none"> - Giảng nội dung bài hát: Bài hát với giai điệu vui tươi nhộn nhịp nói về các loại quả thơm ngon đó là quả khế và quả mít. Quả Khế thì rất chua dùng để nấu canh cua còn quả mít thì thơm lừng. - GD trẻ qua nội dung bài hát: Những loại quả này cung cấp cho chúng mình rất nhiều vitamin giúp cho cơ thể khỏe mạnh hơn nên các con phải thường xuyên ăn hoa quả nhé. <p>* Cô dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát cùng cô từ đầu tới cuối bài hát từ 3 - 4 lần và cho trẻ hát câu hát khó trước. - Cho trẻ hát theo tổ nối tiếp, hát to - nhỏ theo tay nhịp của cô, nhóm, cá nhân. <p>(Sau mỗi lần trẻ hát cô NX và chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả? Và cho cả lớp hát lại 1 lần. <p>2.2. NH: " Cây trúc xinh" dân ca quan họ Bắc ninh.</p>

	<p>tham gia các hoạt động.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát và làn điệu dân ca. - Cô hát cho trẻ nghe 3 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô hát kết hợp nhạc nhỏ. Hỏi trẻ tên bài hát, làn điệu dân ca nào? + Lần 2: Cô hát kết hợp minh họa động tác theo lời bài hát. Con thấy giai điệu bài hát như thế nào? + Lần 3: Cho trẻ xem video ca sĩ hát, trẻ hưởng ứng cùng cô. 2.3. Trò chơi “Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ” - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi - Cách chơi: Cô cho 1-2 trẻ lên chơi vỗ, gõ 1-2 loại nhạc cụ. Mời 1 trẻ khác lên đội mũ âm nhạc che mắt lại lắng nghe âm thanh và đoán ra được tên của loại nhạc cụ đó. + <i>Luật chơi:</i> Ai đoán sai sẽ phải nhảy lò cò xung quanh lớp. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ. * <i>ĐGMT 96: Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.</i> 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 09/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá:</p> <p>Một số loại quả</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, lợi ích của một số loại quả (Quả cam, quả xoài, hồng xiêm, chuối) đối với con người. Biết chơi trò chơi.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh và trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc, đủ câu đủ ý. Phát triển tư duy ngôn ngữ cho trẻ.</p> <p>3. Thái độ :</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu thích tìm hiểu, khám phá và tham gia các</p>	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <p>- Bài giảng điện tử.</p> <p>- Hộp quả: Quả cam, hồng xiêm, xoài, chuối.</p> <p>- Đĩa, đĩa, khăn lau tay, dao nhỏ.</p> <p>- Mô hình chợ quê, quả thật.</p> <p>- Nhạc bài hát: Vườn cây nhà bé.</p> <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <p>- Ghế ngồi đủ số trẻ.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi: " Hái quả"</p> <p>- Đàm thoại, dẫn dắt vào bài.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>- Cho trẻ về 4 nhóm thảo luận.</p> <p>2.1. Tìm hiểu một số loại quả.</p> <p><i>a. Quan sát quả cam</i></p> <p>- Bây giờ cô mời các con hãy cùng nhắm mắt lại và dùng khướu giác để ngửi xem có phát hiện ra điều gì không nhé.</p> <p>- Các con có biết mình vừa ngửi mùi của quả gì không?</p> <p>- Nhóm bạn nào đang khám phá về quả cam ?</p> <p>- Con hãy giới thiệu về loại quả mà nhóm con vừa tìm hiểu nhé. Ai nhận xét nào?</p> <p>- Hình dáng, màu sắc, mùi vị và vỏ của quả cam như thế nào?</p> <p>Cô cho trẻ tri giác quả cam.</p> <p>- Vậy bây giờ cô muốn biết bên trong quả cam có gì?</p> <p>- Cô bóc vỏ quả cam. Quả cam có phần gì? Trong múi có gì? Con có thường được ăn cam không? Ăn cam con thấy vị gì? Cam có thể ăn theo những cách nào?</p> <p>- Cô khái quát lại: Quả cam có hình tròn, màu vàng cam. Vỏ sần sùi và có vị chua hoặc ngọt. Cam có thể bóc vỏ hoặc bỏ miếng khi ăn. Bóc vỏ cam ra sẽ thấy bên trong có các múi cam, trong múi lại có từng tép cam và có hạt nhỏ. Khi ăn các con nhớ bỏ hạt nhé. Ở Hòa Bình có đặc sản cam cao phong, rất ngon.</p> <p><i>b. Quan sát quả xoài.</i></p> <p>- Một trẻ đại diện lên đặt câu hỏi về quả xoài cho các bạn.</p>

	<p>hoạt động; biết ăn các loại quả để cơ thể khỏe mạnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đố các bạn biết đây là quả gì? Quả xoài ntn? - Bạn nào có ý kiến bổ sung cho nhóm bạn không? - Quả xoài có dạng hình gì? Màu sắc như thế nào? - Vỏ xoài thì sao? Quả xoài có mùi như thế nào? - Cho trẻ tri giác và dùng khứu giác để ngửi mùi của xoài. - Đố các bạn biết bên trong quả xoài như thế nào? - Để khám phá bên trong quả xoài như thế nào thì chúng ta phải làm gì? - Cô bỏ quả xoài cho trẻ quan sát. Phần thịt của xoài có màu gì? Xoài có mấy hạt? Hạt có ăn được không? - Các con có biết ăn xoài cung cấp chất gì cho cơ thể không? - Cô khái quát lại: Quả xoài dài, khi còn non thì có màu xanh ăn vị chua, khi chín sẽ có màu vàng vị ngọt. Vỏ xoài nhẵn. Bên trong có thịt, xoài chỉ có 1 hạt không ăn được. Các con đã được ăn xoài chế biến thành những món gì? Lát nữa cô con mình cùng thưởng thức nhé. <i>c. Quan sát quả hồng xiêm.</i> - Giới thiệu nhóm tìm hiểu quả hồng xiêm. - Quả hồng xiêm của nhóm nào tìm hiểu, cô mời đại diện nhóm lên giới thiệu. - Quả hồng xiêm có đặc điểm bên ngoài như thế nào? Màu sắc, hình dáng của quả hồng xiêm ra sao? - Bên trong quả hồng xiêm có đặc điểm gì? - Cô bỏ đôi quả hồng xiêm cho trẻ xem. - Ăn hồng xiêm có vị gì? - Cô khái quát lại: Quả hồng xiêm vỏ sần có hình tròn, màu nâu. Bên trong quả táo có ruột vàng nhạt và có nhiều hạt. Khi ăn có vị ngọt đầy các con ạ. <i>d. Quan sát quả chuối.</i> - Cô có câu đố giành cho các bạn.
--	--	---

			<p>"Quả gì cong cong Xếp thành một nải Chín ăn vào ngon ngọt".</p> <ul style="list-style-type: none">- Ai có câu hỏi giành cho nhóm bạn nào?- Vỏ quả chuối có gì đặc biệt? Cho trẻ tri giác vỏ quả chuối.- Các con có muốn khám phá xem bên trong quả chuối như thế nào?- Các con thấy bên trong có thịt ?- Con đã được ăn quả chuối? Khi ăn con thấy vị chuối như thế nào?- Cô khái quát lại: Quả chuối dài cong, vỏ nhẵn, có cuống, nùm, ăn chuối chín có vị ngọt ăn chuối cung cấp chất vitamin, khi ăn bóc vỏ. Lát nữa cô và các con sẽ cùng thưởng thức nhé. Ngoài chuối tiêu ra còn có chuối ngự, chuối hải phòng.- Vừa rồi các con đã được tìm hiểu về những loại quả gì?- Chơi quả gì biến mất. <p>2.2. So sánh</p> <ul style="list-style-type: none">- So sánh quả cam và quả chuối.+ Giống nhau: Đều gọi là quả, cung cấp vitamin.+ Khác nhau: Quả cam tròn, vỏ sần, bên trong có múi, trong múi có nhiều tép cam và có nhiều hạt. Quả chuối dài cong, vỏ nhẵn bên trong có thịt. <p>2.3. Mở rộng</p> <ul style="list-style-type: none">- Ngoài các loại quả trên thì các con còn biết những loại quả nào nữa?- Cho trẻ kể quả trẻ biết.- Cho trẻ xem hình ảnh về các loại quả.- Giáo dục: Các con ạ, có rất nhiều các loại quả khác nhau, mỗi loại quả lại có hình dáng, đặc điểm, màu sắc và mùi vị khác nhau. Nhưng đều là nguồn thực phẩm quý giá cung cấp vitamin
--	--	--	--

			<p>có lợi sức khỏe cho con người. Các con hãy thường xuyên ăn các loại quả để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô sẽ tặng chúng mình 1 trò chơi. <p>2.4. Trò chơi: Đi chợ quê.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chợ quê hôm nay bán rất nhiều các quả. Chúng mình cùng phối hợp đi chợ mua quả chúng mình vừa làm quen mang về lớp chúng mình liên hoan nhé. - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, mỗi đội 1 cái quang, nhiệm vụ của các đội nhạc bật lên 2 bạn lên chơi đi chợ mua quả cho vào thúng phối hợp khiêng quả đi trên con đường hẹp khó đi mang về cho đội mình, mang quang về cho 2 bạn đội mình chơi tiếp, cứ như vậy sau bản nhạc đội nào đi chợ mua mang được nhiều quả về cho đội mình chiến thắng. - Luật chơi: Mỗi lần chơi chỉ được mua 1 quả. Trong thời gian một bản nhạc, đội nào mang về nhiều hơn sẽ thắng cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần. - Cô nhận xét sau mỗi lần chơi. <p>3. Kết thúc: Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 10/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Tập tô chữ cái b, d, đ</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ biết tên các chữ cái b, d, đ- Trẻ biết cách ngồi, cách cầm bút, giữ vở khi tô chữ cái... <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ tô trùng khít nét chấm mờ, tô đúng chiều của chữ.- Trẻ phát âm chính xác, to, rõ ràng các chữ cái. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none">- GD trẻ biết chăm chỉ luyện tập, có nề nếp trong giờ học.	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bài đề cô tô mẫu, bảng, phấn- Nhạc bài hát “Quả, Em yêu cây xanh” <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mỗi trẻ 1 vở có bài tô chữ b, d, đ để trẻ tô, bút chì.- Các thẻ từ chứa chữ b, d, đ	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hát bài hát “Quả”- Trò chuyện với trẻ dẫn dắt giới thiệu bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn chữ b, d, đ qua trò chơi “Thả đĩa zic zắc”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đọc các chữ cái b,d,đ khi đĩa zic zắc rơi vào chữ cái đó. <p>2.2. Tập tô chữ b, d, đ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô đưa ra từ chứa chữ cái b,d,đ in thường cho trẻ đọc chữ cái. Giới thiệu chữ viết thường trẻ sẽ tập tô. <p><u>Hướng dẫn trẻ tô chữ b</u></p> <ul style="list-style-type: none">* Cô tô mẫu chữ 3 lần+ L1: Tô không giải thích+ L2: Tô + giải thích. <i>Đặt bút bắt đầu vào dấu chấm in đậm và đưa bút theo hướng mũi tên, tô cẩn thận không chòem ra ngoài cho đến khi kết thúc.</i>+ L3: Tô + hướng dẫn lại: Cách cầm bút, cách giữ vở, tư thế ngồi tô...* Cho trẻ xem vở tô mẫu các nét của cô* Cô cùng trẻ tô trên không 3 lần* Trẻ tô: Cô bao quát, sửa tư thế ngồi, cách cầm bút cho trẻ <p>Cho trẻ chơi TC “Chơi với các ngón tay”</p> <ul style="list-style-type: none">- Tô chữ d, đ tương tự chữ b- Cô cho trẻ đổi vở cho nhau xem, cho bạn tô đẹp mang cho các bạn xem vở. <p>3. Kết thúc:</p>

			- Cô nhận xét lớp khen động viên khuyến khích trẻ và chuyển hoạt động khác.
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 11/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng - TC: Chạy tiếp sức 	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên vận động và biết thực hiện vận động: Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng - Trẻ biết tên trò chơi: Chạy tiếp sức. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng dùng các đầu ngón tay để đẩy bóng và di chuyển theo bóng sao cho bóng không chạy khỏi 2 tay - Rèn luyện và phát triển kỹ năng lăn bóng - Trẻ có kỹ năng chơi trò 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Em yêu cây xanh” - Nhạc nước ngoài để trẻ đi khởi động, tập BTPTC - Vạch xuất phát, vạch đích. - Bóng to 4 quả <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 vòng tập thể dục để tập BTPTC. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài "Em yêu cây xanh". <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1 Khởi động:</p> <p>Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Đi thường-> Đi bằng mũi bàn chân-> Đi thường-> Đi bằng gót chân-> Đi thường->Đi khom-> Đi thường-> chạy nhanh, Chạy chậm-> về 4 hàng ngang.</p> <p>2.2 Trọng động:</p> <p><i>a. BTPTC:</i> Cho trẻ tập theo nhạc nước ngoài. (Trẻ đứng thành 4 hàng ngang).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Hai tay thay nhau đưa lên cao (3x8). - Bụng: 2 tay giơ cao, nghiêng người sang 2 bên (2x8) (Chuyển đội hình chữ V) - Chân: Đưa chân lên trước, khụy gối (2x8) - Bật: Tại chỗ (2x8) - Trẻ chuyển đội hình chữ V thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau. <p><i>b. Vận động cơ bản:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu vận động "Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng" - Cô làm mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích. Hỏi trẻ tên vận động? + Lần 2: Cô vừa làm mẫu vừa phân tích: <p>TTCB: Muốn lăn bóng tốt thì hai bàn tay cô cầm bóng ở điểm xuất phát. Khi có hiệu lệnh lăn: thì mắt nhìn về phía trước, cô vừa lăn bóng vừa di chuyển theo bóng và không làm bóng đi chệch ra khỏi tay. Trong khi lăn thì phải lăn liên tục, khi lăn xong về đứng ở cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 trẻ lên VĐ – Cho trẻ khác nhận xét.

	<p>chơi “Chạy tiếp sức” thành thạo.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động cùng cô, cùng bạn - Góp phần giáo dục trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể và rèn tính kiên trì. 	<p>- 2 lá cờ để trẻ chơi trò chơi “Chạy tiếp sức”</p>	<p>(Nếu trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VD – trẻ làm tốt cô nhắc lại yêu cầu của bài tập)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Trẻ tập lần 3: Nâng độ khó lăn bóng với độ dài xa hơn. Chia trẻ thành 2 hàng: 1 hàng trẻ tự tin sẽ lăn bóng với khoảng cách xa hơn yêu cầu cơ bản của bài tập. 1 hàng trẻ không tự tin thì lăn bóng đúng yêu cầu bài tập. <p>* Củng cố: Cô hỏi lại tên bài tập? Gọi 1 trẻ lên tập.</p> <p><i>c. TCVD: Chạy tiếp sức</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô GT tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi. Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội chơi xếp thành hàng dọc. Khi có hiệu lệnh bạn đứng đầu của mỗi đội chạy nhanh qua cờ rồi chạy về vạch xuất phát chạm tay vào bạn tiếp theo, bạn tiếp theo chạy như bạn đầu hàng và cứ như vậy chạy cho đến hết, đội nào xong trước mà không phạm quy thì thắng cuộc. - Luật chơi: Đội nào có bạn chạy không vòng qua cờ hay chưa chạm vào tay bạn mà bạn đã chạy thì phạm luật. - Cô cho trẻ chơi 2 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ. <p>2.3. Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng sau đó ngồi xuống xoa nắn, bóp chân tay, nằm co duỗi chân tay trên nền nhạc nhẹ nhàng.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ sáu ngày 12/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Vẽ vườn cây ăn quả</p> <p>(Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết một số đặc điểm, đặc trưng của vườn cây ăn quả: Vườn có nhiều loại cây có lá khác nhau quả cũng có nhiều loại quả có hình dáng màu sắc khác nhau... - Trẻ biết vẽ các nét xiên, nét cong, thẳng, ngang ... tạo thành vườn cây ăn quả. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng vẽ các nét xiên, thẳng, cong tròn...tạo thành bức tranh vườn cây ăn quả. 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 tranh gợi ý vẽ vườn cây ăn quả. - Nhạc bài hát “Quả, vườn cây của ba, Vườn cây nhà bé”. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế đủ số trẻ. - Bút màu, bút dạ, vở vẽ... 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “Quả”. Đàm thoại trò chuyện dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Quan sát một số tranh gợi ý</p> <p><i>* Tranh 1: Vườn cây dứa</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có nhận xét gì về tranh này? - Hình dáng của các cây dứa ra sao? Quả mọc trên cây như thế nào? Hình dáng ra sao? - Lá dứa có màu gì? Có đặc điểm gì? - Cách vẽ cây ở gần và ở xa như thế nào? <p><i>* Tranh 2: Vườn cây xoài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có nhận xét gì về tranh này? - Cây và lá có điểm gì khác với tranh cây dứa? - Hình dáng của quả xoài ra sao? - Lá xoài có màu gì? Có đặc điểm gì? <p><i>* Tranh 3: Vườn cây với nhiều loại trái cây, có người đang chăm sóc cây.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Con có nhận xét gì về vườn cây ăn quả này? - Theo con hình dáng các loại quả này ra sao ? - Màu sắc, bố cục trên tranh như thế nào? <p>=> Cô chốt lại: Tất cả các bức tranh vẽ trên tuy bố cục khác nhau nhưng đều thể hiện ý tưởng vẽ vườn cây ăn quả. Để cho bức tranh đẹp hơn, sinh động hơn con sẽ vẽ và tô màu đều, mịn, thêm chi tiết sáng tạo.....</p> <p>2.2. Hỏi trẻ ý thích mở rộng khả năng sáng tạo của trẻ.</p>

	<p>- Rèn trẻ cách sắp xếp các chi tiết hài hòa, bố cục bức tranh cân đối, phối hợp màu sắc hài hoà cân đối, tô màu đều mịn.....</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Biết yêu quý sản phẩm của mình và trân trọng sản phẩm của bạn.</p>		<p>- Con thích vẽ cây ăn quả gì ? Con vẽ như thế nào?</p> <p>- Quả và lá vẽ và tô màu ra sao?</p> <p>- Con có ý định vẽ thêm gì cho bức tranh sinh động hơn?</p> <p>- Cô nhắc lại cách ngồi, cách cầm bút khi vẽ...</p> <p>2.3. Trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ hoàn thiện .</p> <p>- Gợi ý trẻ sáng tạo thêm.</p> <p>2.4. Nhận xét, đánh giá sản phẩm .</p> <p>- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.</p> <p>- Mời 3 – 4 bạn lên giới thiệu bài của mình.</p> <p>- Con đặt tên cho sản phẩm của con là gì?</p> <p>- Con thích bài nào? Tại sao?</p> <p>- Cô nhận xét chung, khen những bài đẹp, góp ý những bài chưa đẹp lần sau cố gắng.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ hai ngày 15/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>* NDTT: + DH: Củ cà rốt</p> <p>(Tác giả: An Thuyên)</p> <p>* NDKH: + NH: Vườn cây của ba (Tác giả Phan Nhân)</p> <p>+ TC: Khiêu vũ cùng bóng</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát: “Củ cà rốt” tác giả: An Thuyên - Trẻ nhớ tên và cảm nhận được giai điệu vui tươi của bài nghe hát "Vườn cây của ba". - Trẻ biết cách chơi trò chơi "Khiêu vũ cùng bóng" <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời bài hát, hát to, rõ, đúng nhạc, đúng giai điệu của bài hát. - Trẻ cảm nhận được giai điệu của bài hát. - Chơi thành thạo trò chơi. 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Củ cà rốt; Vườn cây của ba” - Một số quả bóng để chơi TC. - Nhạc beat sôi động <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đủ số ghế trẻ ngồi và tâm thế thoải mái. - Mũ âm nhạc đủ số trẻ. 	<p>n định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố về củ cà rốt cho trẻ đoán. - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Dạy hát “Củ cà rốt” sáng tác An Thuyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô hát có đệm đàn kết hợp cử chỉ, nét mặt. Hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác? + Lần 2: Cô hát có đệm đàn kết hợp minh họa động tác <p>- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về đặc điểm của củ cà rốt: củ đỏ lá xanh và được trồng dưới đất.....</p> <p>* Cô dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát cùng cô từ đầu tới cuối bài hát từ 3 - 4 lần và cho trẻ hát câu hát khó trước. - Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân hát dưới nhiều hình thức như hát nối tiếp, hát to, nhỏ theo tay nhịp của cô. <p>(Sau mỗi lần trẻ hát cô nhận xét và chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả? Và cho cả lớp hát lại 1 lần. <p>2.2. NH: "Vườn cây của ba" tác giả Phan Nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cô giới thiệu tên bài tên tác giả. - Cô hát cho trẻ nghe 3 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô hát kết hợp nhạc đệm. Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả là ai?

	<p>3. Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn phong tục tập quán ngày tết cổ truyền của dân tộc ta. 		<ul style="list-style-type: none"> + Lần 2: Cô hát kết hợp múa minh họa. + Lần 3: Cô cho trẻ xem video ca sĩ hát trẻ hưởng ứng cùng ca sĩ. <p>2.3. TCAN "Khiêu vũ cùng bóng'</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên TC, hỏi trẻ cách chơi. Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi. + CC: Trẻ chọn đôi sau đó để quả bóng giữa bụng 2 bạn. Khi nhạc nhanh khiêu vũ nhanh, khi chậm sẽ khiêu vũ nhẹ nhàng. + LC: Trong khi khiêu vũ đôi nào để rơi bóng sẽ thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét khen ngợi trẻ. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 16/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ nhận biết khối cầu, khối trụ</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nắm được đặc điểm mặt bao từng khối: + Khối trụ có 2 mặt phẳng 2 bên nên chỉ lăn được về một hướng. + Khối cầu xung quanh tròn đều, không có góc cạnh, không có mặt phẳng. Đường bao quanh của khối cầu đều tròn nên lăn được về mọi hướng. - Trẻ nhận biết sự giống nhau và khác nhau của 2 khối. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các khối trụ, khối cầu giống của trẻ - Nhạc bài hát “<i>Màu hoa</i>” <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ có một rổ nhỏ đựng các loại hình khối - Các loại đồ vật, đồ chơi có dạng hình khối 	<p>1. Ổn định tổ chức .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát “<i>Màu hoa</i>”. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn nhận biết, gọi tên các khối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giơ khối trẻ nói tên khối - Cô nói tên khối trẻ tìm khối giơ lên và nói tên khối - Cô đưa đồ vật trẻ nói tên khối <p>2.2. Nhận biết phân biệt các khối theo đặc điểm đường bao.</p> <p>Hỏi trẻ: - Trong rổ của con có gì?</p> <p>* Khối trụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là khối gì? - Mặt bao khối trụ như thế nào? - Khối trụ có mấy mặt? - Khối trụ khi đặt nằm đứng có lăn được không? Tại sao? - Khối trụ có xếp chồng lên nhau được không? <p>=> <i>KL: Khối trụ có 2 mặt phẳng 2 bên nên chỉ lăn được về một hướng. Các khối trụ chồng lên nhau được vì hai đầu có hai mặt phẳng.</i></p> <p>* Khối cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt bao khối cầu như thế nào? - Khối cầu có lăn được không? Tại sao? - Khối cầu có xếp chồng lên nhau được không? <p>=> <i>KL: Khối cầu xung quanh tròn đều, không có góc cạnh, không có mặt phẳng. Đường bao quanh của khối cầu đều tròn nên lăn được về mọi hướng. Khối cầu các mặt tiếp xúc đều cong tròn nên không chồng lên nhau được.</i></p>

	<p>được các khối theo đặc điểm mặt bao từng khối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tìm được các đồ vật trong thực tế có hình dạng giống các khối - Trẻ chơi thành thạo... <p>3. Thái độ. Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>		<p>2.3. So sánh khối trụ và khối cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giống nhau: Đều lăn được. - Khác nhau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối trụ có 2 mặt phẳng 2 bên, lăn được một hướng. Xếp chồng lên nhau được + Khối cầu có các mặt bao cong lăn được về mọi phía. Không xếp chồng lên nhau được. <p>2.4. Luyện tập củng cố</p> <p><i>a. TC1: Ai nhanh nhất</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô nói tên khối trẻ tìm và giơ lên. - Lần 2: Cô nói đặc điểm đường bao của khối, trẻ tìm khối và giơ lên <p><i>b. TC2: Thi xem đội nào giỏi</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chia thành 2 đội chơi. Trong thời gian 1 bản nhạc lần lượt các đội chạy lên tìm khối của đội mình theo yêu cầu của cô để vào rổ của đội mình. Kết thúc bản nhạc đội nào tìm được nhiều và đúng thì đội đó giành chiến thắng. - Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được lấy 1 khối. <p>3. Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ tư ngày 17/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Làm quen chữ cái l, m, n</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm của các chữ cái l, m, n - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của chữ cái l, m, n <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm to, rõ ràng, chính xác chữ cái l, m, n - Trẻ nhận ra các chữ cái trong từ: “ Quả na, quả lựu, mâm ngũ quả” <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ có ý thức kỷ luật, nề nếp trong giờ học - Biết lấy cất đồ 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án điện tử - Hình ảnh bên dưới có từ chứa chữ l, m, n. - Bảng có nhiều từ chứa chữ cái l, m, n - Từ chứa chữ cái l, m, n - Chữ cái l, m, n rời - Nhạc bài hát “Quả” <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ một rô có chữ l, m, n 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài "Quả" - Trò chuyện với trẻ và dẫn dắt giới thiệu tên bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Cô cho trẻ là quen chữ cái l, m, n qua tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tranh: Quả na, mâm ngũ quả, Quả lựu cho trẻ quan sát. * <i>Làm quen chữ l qua hình ảnh tranh “Quả lựu”</i> + Cô cho trẻ xem hình ảnh quả lựu. - Cô đưa ra từ “Quả lựu” ở phía dưới và đọc. - Cô cho trẻ tìm chữ l nếu trẻ biết - Cô giới thiệu chữ l. + Cô cho trẻ LQCC qua cách phát âm - Cô đổi thẻ chữ nhỏ thành thẻ chữ to hơn - Cô phát âm mẫu 3 lần. - Cô cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức: Từng tổ, nhóm, cá nhân . + Cô cho trẻ LQCC qua phân tích các nét chữ - Cô giới thiệu cấu tạo chữ l(Gồm 1 nét thẳng đứng) - Cô giới thiệu chữ l in thường, chữ in hoa, viết thường * <i>Làm quen chữ m, n.</i> - Tương tự chữ l với từ “ mâm ngũ quả ” và “ Quả na ” - Cho trẻ so sánh chữ m, n... - Liên hệ: Cho trẻ tìm chữ l, m, n có trong từ xung quanh lớp. <p>2.2. Ôn luyện, củng cố</p> <p>Chia trẻ thành 3 nhóm chơi</p>

	<p>dùng đúng nơi quy định</p>		<p>* <i>Trò chơi 1: Thi xem đội nào nhanh.</i> + Cách chơi: Trẻ tìm chữ cái trong từ theo yêu cầu. Thời gian 1 bản nhạc. Kết thúc bản nhạc đội nào tìm được nhiều chữ cái đúng theo yêu cầu sẽ thắng. + Đội 1: Tìm từ chứa chữ l + Đội 2: Tìm từ chứa chữ m + Đội 3: Tìm từ chứa chữ n * <i>Trò chơi 2: Bé nhanh tay nhanh mắt.</i> + Cách chơi: Mỗi đội được phát 1 bảng có hình ảnh và bên dưới hình ảnh có từ hoàn chỉnh chứa chữ cái l, m, n và từ còn thiếu chữ cái l, m, n. Nhiệm vụ 3 đội trong thời gian 1 bản nhạc tìm và bù chữ còn thiếu vào từ theo mẫu. Đội nào bù đúng chữ nhiều từ hơn sẽ thắng. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ năm ngày 18/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học: Đồng dao về củ</p>	<p>1. Kiến thức. - Trẻ nhớ tên bài đồng dao về củ. - Trẻ hiểu nội dung bài đồng dao nói về các loại củ. 2. Kỹ năng. - Trẻ đọc thuộc từ đầu đến cuối bài đồng dao. - Trẻ trả lời cô to, rõ, đúng câu hỏi, đủ câu. 3. Thái độ. - Giáo dục trẻ biết lợi ích của các loại củ mang lại cho sức khoẻ.</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Giáo án điện tử theo nội dung bài đồng dao về củ. - Nhạc bài hát: “Củ cà rốt”. - Sa bàn minh họa bài đồng dao * Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi đủ số trẻ, trang phục gọn gàng.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ hát: “Củ cà rốt”. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. 2.1. Cô giới thiệu tên bài đồng dao. - Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài đồng dao. 2.2. Cô đọc mẫu bài đồng dao 2 lần. * <i>Lần 1:</i> Đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ, nét mặt. + Cô hỏi trẻ cô vừa đọc bài đồng dao gì ? + Giảng nội dung bài đồng dao: Bài đồng dao nói về đặc điểm, nơi sinh sống của các loại củ. * <i>Lần 2:</i> Cô đọc diễn cảm - tranh minh họa. 2.3. Giúp trẻ hiểu tác phẩm. - Cô vừa đọc bài đồng dao gì? - Trong bài đồng dao có nhắc đến tên các loại củ nào? - Củ su hào được trồng ở đâu? "Ngồi chơi.....hào" - Củ gì có màu đen, sống ở dưới nước? "Tập bơi.....củ ấu" - Củ gì không cần phải nấu? " Không cần.....lành" - Lợn thích củ gì, còn chó thì sao? "Lợn thích.....sả" - Củ lạc có gì? "Củ lạc....bia" - Củ cà rốt được ví như thế nào? "Nước mũi.....cà rốt"</p>

			<p>=> GD: Trẻ biết lợi ích của các loại củ cung cấp nhiều vitamin tốt cho sức khoẻ vì thế các con nên bổ sung trong các bữa ăn hàng ngày.....</p> <p>* Cô đọc lại bài đồng dao lần 3. Sa bàn minh họa.</p> <p>2.4. Cho trẻ đọc đồng dao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc đồng dao cùng cô từ đầu đến cuối bài (3 - 4 lần). - Cô cho từng tổ, nhóm, cá nhân đọc dưới nhiều hình thức. - Cả lớp đọc lại một lần. <p>(Sau mỗi lần đọc cô chú ý sửa sai, sửa giọng cho trẻ)</p> <p>3. Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 19/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Nặn một số rau, củ, quả</p> <p>(Loại tiết: Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của một số loại củ quả: Củ cà rốt, quả cà chua, quả đậu cô ve.... - Biết chia đất và nặn thành các loại củ, quả. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng ve tròn, lăn dọc đất tạo thành các loại củ, quả... - Rèn trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay. <p>3. Thái độ:</p> <p>Giáo dục trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình</p>	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giỏ củ quả được nặn từ đất nặn. - Nhạc bài “Củ cà rốt”, nhạc nhẹ không lời. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất nặn đủ số trẻ, khăn lau, bảng.... - Trang phục gọn gàng. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát và vận động bài “Củ cà rốt” - Trò chuyện đàm thoại dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Quan sát một số củ, quả mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa giỏ rau củ, quả và hỏi trẻ + Trong giỏ của cô có những quả gì? Thuộc nhóm rau ăn gì? + Các con có biết cô đã dùng nguyên liệu gì và làm như thế nào để tạo thành những loại rau này? <p>* QS quả cà chua:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Quả cà chua có màu sắc, hình dạng thế nào? + Theo các con cô đã làm như thế nào để nặn quả cà chua? (Nhào đất, chia đất, xoay tròn làm quả, lăn dọc làm cuống và ấn bẹt làm lá) <p>* QS củ cà rốt: Cho trẻ chuyền tay nhau xem củ cà rốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Củ cà rốt có màu gì? Hình dạng như thế nào? Muốn nặn được củ cà rốt cô đã nặn như thế nào? (Lăn dọc, vuốt nhọn 1 đầu làm củ, lăn dọc làm cuống) <p>* QS quả đậu cô ve: Cô có quả gì đây?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Quả đậu cô ve có màu sắc, hình dạng như thế nào? + Nặn như nào để được quả đậu này? (Lăn dọc, ấn lõm) <p>-> Muốn các loại củ quả thêm đẹp các con có thể sử dụng thêm các nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị như: lá, cuống để gắn vào sau đó đặt những loại rau củ quả các con nặn được vào giỏ nhé!</p> <p>2.2. Hỏi ý tưởng trẻ, gợi mở sự sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con sẽ nặn rau củ, quả gì? Con chọn đất nặn màu gì? Nặn

	<p>và của bạn, giữ sạch bàn ghế và quần áo....</p>		<p>nư như thế nào? + Để rau quả thêm đẹp hơn con sẽ làm gì? 2.3. Trẻ thực hiện - Cô quan sát, hướng dẫn kỹ năng để trẻ nặn sáng tạo . - Nhắc trẻ hoàn thành sản phẩm để trưng bày 2.4 . Trưng bày sản phẩm - Cho trẻ đưa sản phẩm lên bàn - Hỏi trẻ con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao? - Gợi ý cho trẻ trả lời các kỹ năng nặn. - Con cảm thấy như thế nào khi hoàn thành xong sản phẩm của mình? Con sẽ làm gì với sản phẩm đó? - Cô tuyên dương những sản phẩm đẹp, sáng tạo. Động viên khuyến khích những sản phẩm chưa đẹp, chưa hoàn thiện 3. Kết thúc: Cô NX, động viên khuyến khích trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 22/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>* NDTT: + DH: Em yêu cây xanh (TG: Hoàng Vân)</p> <p>* NDKH: + NH: Lý cây bông (Dân ca nam bộ)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả “Em yêu cây xanh”. Tác giả: Hoàng Vân - Trẻ hiểu nội dung bài hát : Nói về bạn nhỏ rất yêu và thích trồng cây - Trẻ nhớ tên và cảm nhận được giai điệu ngọt ngào của làn điệu dân ca nam bộ qua bài nghe hát "Lý cây bông" <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc, hát đúng lời và giai điệu bài hát “Em yêu cây xanh” 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc Beat bài hát “Em yêu cây xanh, Lý cây bông” - Video ca sĩ hát bài "Lý cây bông" <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoa, bông tua. - Trang phục trẻ gọn gàng đeo nơ tay. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về một số loại cây - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Dạy hát “Em yêu cây xanh” nhạc sỹ: Hoàng Vân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô hát có đệm đàn kết hợp cử chỉ, nét mặt. Hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác? + Lần 2: Cô hát có đệm đàn kết hợp minh họa động tác - Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về niềm yêu thích của bạn nhỏ muốn trồng được nhiều cây xanh * Cô dạy trẻ hát: - Cho cả lớp hát cùng cô từ đầu tới cuối bài hát từ 3 - 4 lần và cho trẻ hát câu hát khó trước. - Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân hát dưới nhiều hình thức như hát nối tiếp, hát to, nhỏ theo tay nhịp của cô. (Sau mỗi lần trẻ hát cô nhận xét và chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ) - Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả? Cho cả lớp hát lại 1 lần. <p>2.2. NH: "Lý cây bông" dân ca nam bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cô giới thiệu tên bài hát làn điệu dân ca nam bộ. - Cô hát cho trẻ nghe 3 lần: + Lần 1: Cô hát kết hợp nhạc đệm. Hỏi trẻ tên bài hát, tên làn

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi nhí nhảnh của bài hát. - Phát triển tai nghe nhạc cho trẻ <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ cây xanh và thích trồng các loại cây 		<p>điệu dân ca gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 2: Cô hát kết hợp múa minh họa. + Lần 3: Cô cho trẻ xem video ca sĩ hát trẻ hưởng ứng cùng ca sĩ. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ ba ngày 23/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá: Một số loại rau</p>	<p>1. Kiến thức: - Dạy trẻ biết gọi tên và đặc điểm của nhiều loại rau khác nhau: rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả như : Rau muống, rau mồng tơi, bắp cải, cà rốt, su hào, rau dền, cà chua, ...và biết lợi ích của chúng. 2. Kỹ năng: - Trẻ nhận biết tính đa dạng về hình dạng, kích thước của các loại rau, các món ăn được chế biến từ rau. - Phát triển khả năng chú ý ghi nhớ có chủ</p>	<p>* Đồ dùng của cô. - Bài giảng trên phần mềm Powerpoint về một số loại rau, các món ăn được chế biến từ rau. - Một số loại rau thật: Rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả - Tranh các loại rau cho cháu tô màu. * Đồ dùng của trẻ. - Ghế ngồi đủ số trẻ</p>	<p>1. Ổn định tổ chức. - Cô cùng trẻ hát bài “<i>Bầu và bí</i>” - Đàm thoại, dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. 2.1. Trò chuyện đàm thoại về một số loại rau <i>a. Tìm hiểu về một số loại rau ăn lá</i> - Cô đọc câu đố : “ Tôi mọc trong vườn Tàu lá xanh xanh Tôi để nấu canh Để xào, để luộc”? - Đố các con đó là loại rau gì?(Rau cải xanh) - Cô trình chiếu hình ảnh rau cải xanh cho trẻ xem. - Trên tay cô có rau gì đây?(Cô đưa rau cải xanh thật ra) - Đây là phần gì của rau? (Rễ, thân, lá) - Con xem lá cải xanh thế nào? To hay nhỏ? Dài hay tròn? Có màu gì? - Ăn rau cải xanh ta ăn phần nào? (Lá) - Mẹ thường nấu món nào cho con ăn? (Canh, xào, luộc...) - Cô trình chiếu các món ăn nấu từ rau cải cho trẻ xem. + Nhìn xem cô có rau gì nữa đây? (Rau ngót) - Rau ngót có những phần gì? (Rễ, thân, lá) - Lá rau ngót thế nào? Có màu gì? (Lá nhỏ, tròn, có màu xanh) - Ta ăn phần nào của rau ngót?(Lá) - Nấu món nào để ăn?(Canh) - Trình chiếu cho trẻ xem các món ăn được chế biến từ rau</p>

	<p>định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp vốn từ cho trẻ. - Rèn luyện phát âm đúng. <p>3. Giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ thích ăn rau và biết chăm sóc các loại rau. 		<p>ngọt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ so sánh cải xanh và rau ngót. + Giống: Đều là rau ăn lá. + Khác: Cải xanh lá to, dài, không có thân. - Rau ngót lá nhỏ, tròn, nhiều lá trên thân. - Ngoài 2 loại rau ăn lá này các con còn biết loại rau ăn lá nào nữa? - Cô trình chiếu cho trẻ xem hình ảnh rau muống, rau khoai, rau cúc, rau mùng tơi.. - Cô nhấn mạnh: các loại rau ăn lá có nhiều vitaminC, ăn vào giúp cơ thể các con mát mẽ, khỏe mạnh, kháng được bệnh, da dẻ hồng hào. Vì thế các con cần ăn nhiều loại rau nhé! <p><i>b. Tìm hiểu về một số loại rau ăn quả</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đó!... “Cũng gọi là cà Nhưng vỏ màu đỏ Luộc hấp xào bung Đều ăn được cả”? - Đó là quả gì? (Cà chua) - Cô trình chiếu quả cà chua cho trẻ xem - Cô đưa quả cà chua thật ra - Trên tay cô có gì? (Quả cà chua) + Khi chín có màu gì? Còn xanh có màu gì?(Đỏ - Xanh) + Vỏ có đặc điểm gì? (Vỏ bóng) - Cho 1 trẻ lên sờ thử. + Quả có dạng hình gì? (Có dạng hình tròn) + Trong ruột quả cà có gì? Hạt ít hay nhiều? Khi ăn ta ăn phần nào?(Trong ruột có nhiều hạt, ăn phần thịt,...) - Cô bỏ quả cà chua ra cho trẻ xem - Làm món gì để ăn? Ăn có vị gì? (Nấu canh, xào, ăn sống, làm
--	--	--	--

			<p>nước sốt...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trình chiếu các món ăn được chế biến từ quả cà chua cho trẻ xem. Cô nhấn mạnh: Quả cà chua làm được rất nhiều món ăn ngon và bổ dưỡng vì có rất nhiều vitamin A, C giúp mắt các con sáng hơn, tăng sức đề kháng cho cơ thể. Vì vậy các con cần ăn nhiều cà chua sẽ tốt cho cơ thể. - Tương tự cô cho trẻ khám phá về quả su su. Mở rộng cho trẻ 1 số loại rau ăn quả khác. <p><i>c. Tìm hiểu về một số loại rau ăn củ: Cô đọc câu đố</i></p> <p>“ Củ gì đỏ đỏ Con thỏ thích ăn?”</p> <ul style="list-style-type: none"> + Củ cà rốt có đặc điểm gì? Dùng để làm gì? (dài, 1 đầu to, 1 đầu nhỏ, màu cam, dùng để nấu ăn) - Cà rốt là loại rau ăn gì? (Rau ăn củ) - Nấu món ăn gì từ củ cà rốt? (Xào, luộc, nấu canh...) - Trình chiếu hình ảnh các món ăn từ củ cà rốt cho trẻ xem - Tương tự cô đưa “Củ cải trắng” cho trẻ khám phá. - Cho trẻ so sánh sự giống và khác nhau giữa cà rốt và củ cải trắng. + Giống nhau: Đều là loại rau ăn củ, có dạng hình tròn dài, 1 đầu to, 1 đầu nhỏ + Khác nhau: Cà rốt có màu cam, củ cải có màu trắng. - Cho trẻ kể tên 1 số loại rau ăn củ mà trẻ biết - Cô để chung 3 nhóm rau, mời trẻ lên phân nhóm 3 loại rau. <p>=> Cô nhấn mạnh: Các loại rau này tuy khác nhau về tên gọi, đặc điểm... nhưng đều gọi chung là 1 số loại rau. Vì chúng thường được dùng để chế biến thức ăn trong bữa cơm hàng ngày, cung cấp các vitamin, chất bổ cần thiết, giúp cơ thể khỏe mạnh, hồng hào, thông minh, học giỏi. Vì thế các con nhớ ăn nhiều các loại rau khi mẹ nấu canh, xào, luộc, ăn sống nữa nhé!</p>
--	--	--	---

			<p>2.2. Trò chơi luyện tập “Rau gì biến mất”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô để chung các loại rau, cho trẻ nhắm mắt lại và cô dấu đi 1 hoặc 1 số loại rau, trẻ mở mắt và đoán những loại rau đã biến mất. - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. + Trò chơi 2: “Giờ nhanh đọc đúng”- Cô phát lô tô các loại rau cho cả lớp, sau đó trẻ dơ theo yêu cầu của cô. + Trò chơi 3: “Về đúng nhà” Cô thu rỏ lô tô và cho mỗi trẻ giữ lại 1 thẻ mà mình yêu thích nhất.- Cô để 3 ngôi nhà có hình ảnh 3 nhóm rau - Trẻ đi vòng tròn và hát bài trời nắng trời mưa. Khi kết thúc bài hát, bạn nào có lô tô hình gì (Loại rau ăn gì) Thì về đúng nhà có hình ảnh loại rau đó. Trẻ nào về sai nhà, thì phải nhảy lò cò 1 vòng. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 24/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Trò chơi chữ cái l, m, n</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các chữ cái m, n, l - Trẻ biết tên các nét chữ m, n, l <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm to, rõ ràng, chính xác không ngọng tên các chữ cái m, n, l. - Trẻ nhận biết được chữ m, n, l in thường trong từ, trong các trò chơi có chữ m, n, l. - Trẻ chơi thành thạo các trò chơi. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ngoan có nề nếp, ý thức 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 hình ảnh vườn cây ăn quả trong đó có chữ cái m, n, l - Giáo án powerpoint minh họa bài dạy trò chơi chữ cái m, n, l - Que chỉ. - Bảng để gắn tranh - Thẻ chữ rời. - Tranh vẽ các loại quả: Quả thanh long, quả măng cụt, quả na dưới tranh có chứa các từ “Quả thanh long, quả mít, quả na” - Nhạc bài “Quả” 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “Quả” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Trò chơi 1: Thả đĩa dĩa dắc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chiếu đĩa chạy theo đường dĩa dắc đến chữ cái nào thì trẻ đọc to chữ cái đó - Luật chơi: Trẻ đọc sai cô trẻ đọc lại <p>2.2. Trò chơi 2: Nói chữ m, n, l trong các từ dưới tranh với chữ m, n, l in đậm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 tờ giấy A4 có vẽ các bức tranh, dưới bức tranh có từ chứa các chữ cái m, n, l. Trẻ phải tìm các chữ cái m, n, l có trong từ nối với các chữ m, n, l in đậm ở bên cạnh. - Luật chơi: Thời chơi được tính trong 1 bản nhạc <p>2.3. Trò chơi 3: Tìm nhanh gạch đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chép 2 bài thơ vào giấy gắn lên bảng. Có 2 đội chơi. Mỗi bạn trong 2 đội chơi cầm bút gạch chân dưới chữ cái b, d, đ theo yêu cầu của cô. - Luật chơi: Trong vòng 1 bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều chữ cái hơn đội đó giành chiến thắng. <p>2.4. Trò chơi 4: Về đúng vườn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi : Cô có 3 vườn cây ăn quả: cây na, cây thanh long, cây mít dưới bức tranh vườn cây có các từ trong từ chứa các chữ m, n, l. Mỗi bạn cầm 1 thẻ chữ mà mình thích vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh tìm vườn thì bạn nào cầm thẻ chữ gì sẽ chạy thật nhanh về vườn có từ chứa chữ đó. Bạn nào về sai

	kỷ luật trong giờ học. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.	2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng có các chữ cái l, m, n.	vườn sẽ phải nhảy lò cò. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, động viên khen ngợi trẻ và chuyển hoạt động khác.
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 25/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Thể dục:</p> <p>- VĐCB: Bật sâu</p> <p>- TCVD: Chuyển bóng</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết tên bài tập : Bật sâu.</p> <p>- Biết tên trò chơi, cách chơi trò chơi “Chuyển bóng”.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Phát triển kỹ năng bật cho trẻ.</p> <p>- Phát triển cơ chân, cơ tay, sự mạnh dạn, tự tin cho trẻ.</p> <p>3. Giáo dục:</p> <p>- Trẻ yêu thích luyện tập, có hứng thú với bài tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể và tính kiên trì.</p>	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <p>- Nhạc khởi động, BTPTC, hồi tĩnh, nhạc bài hát "Vườn cây nhà bé".</p> <p>- Xắc xô</p> <p>- Sân tập rộng rãi, thoáng mát</p> <p>- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng.</p> <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Vạch chuẩn.</p> <p>- 2 quả bóng.</p> <p>- Túi cát</p>	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi “Vườn cây nhà bé”</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn-> đi các kiểu chân-> về 4 hàng dọc.</p> <p>2.2. Trọng động:</p> <p><i>a. BTPTC:</i></p> <p>- Tay (2 x 8): Tay sang ngang đưa trước.</p> <p>- Chân (3x8): Đưa trước khụy gối, tay đưa về phía trước</p> <p>- Bụng (2 x 8): Nghiêng người sang 2 bên</p> <p>- Bật nhảy (2 x 8): Bật chụm tách.</p> <p><i>b. VĐCB: Bật sâu.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên bài tập.</p> <p>- Cô làm mẫu 2 lần:</p> <p>+ Lần 1: Cô làm mẫu chính xác không giải thích.</p> <p>+ Lần 2: Cô vừa làm mẫu và hướng dẫn cách tập.</p> <p>TTCB: Cô đứng trên bục gỗ có độ cao 25cm người đứng thẳng tay đưa từ sau ra trước đồng thời hơi khụy gối. Khi nghe hiệu lệnh: "Bật" cô dùng lực nhún chân và bật lên cao khi chạm đất cô chạm đất bằng hai đầu bàn chân trước sau đó là cả bàn chân gối hơi khụy tay đưa ra trước để giữ thăng bằng sau đó hạ xuống. Bật xong cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng.</p> <p>- Mời 1 - 2 trẻ tập – Cô và trẻ nhận xét.</p> <p>- Lần lượt trẻ lên thực hiện bài tập.</p> <p>+ Lần 1: 2 trẻ từ 2 hàng lên tập.</p> <p>+ Lần 2: 4 trẻ từ 2 hàng lên tập (Cô sửa sai cho trẻ).</p>

			<p>+ Lần 3 (Đầu đội túi cát): Thi đua 2 tổ liên tiếp từng bạn thực hiện.</p> <p>- Củng cố : Hỏi trẻ lại tên bài tập, mời 1 trẻ lên tập lại 1 lần.</p> <p>c. <i>TCVD: Chuyển bóng.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. Cô nhắc lại</p> <p>- Cách chơi: Có 2 đội xếp thành hàng dọc. Chuyển bóng theo yêu cầu của cô. Trong khi chuyển bóng đội nào làm rơi bóng thì đội đó chuyển lại từ đầu.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào chuyển nhanh, không làm rơi bóng thì đội đó giành chiến thắng.</p> <p>- Chơi 2 lần: + Lần 1 chuyển bóng qua đầu + Lần 2: Chuyển bóng qua chân</p> <p>2.3. Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng tập 1-2 vòng.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 26/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Steam:</p> <p>Sự đổi màu của bắp cải tím</p>	<p>1. Kiến thức - Dạy trẻ hiểu biết về đặc điểm của nước bắp cải tím, tác dụng sự biến đổi màu khi hòa tan nước bắp cải tím với nước lọc, a xít chanh, xà phòng. - Biết tên các nguyên liệu, hiểu được quy trình làm thí nghiệm.</p> <p>2. Kỹ năng - Vận động thô: Bung bê, lẩy, cất đồ dùng (Ứng dụng phương pháp Montessori). - Vận động</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Thiết bị giảng dạy: Máy tính, pp bài dạy, nhạc nền nhẹ nhàng trẻ làm thí nghiệm. - Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng. - Vật liệu, dụng cụ + Vật liệu: Nước bắp cải tím, nước lọc, a xít chanh, xà phòng. + Dụng cụ: Khay nhựa, cốc nhựa trong, khăn</p>	<p>1. Ổn định tổ chức (Gắn kết) - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “Chi chi chành chành”.</p> <p>a. Tình huống. - Nhân vật Bòm, Phú ông ra trò chuyện. Tạo tình huống đổi quà của Phú Ông với Bòm.</p> <p>b. Gắn kết tình huống với bài học: + Trẻ trả lời câu hỏi của Bòm, đưa ra ý kiến là ngay bây giờ sẽ cùng nhau làm 1 thí nghiệm với nước bắp cải tím. + Cô giáo: Nếu làm 1 thí nghiệm với nước bắp cải tím các con sẽ nghiên cứu và làm ra cái gì?</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức. 2.1 Khám phá 1-> Giải thích - Cho trẻ tìm hiểu khám phá nguyên liệu cần thiết cho thí nghiệm. Giáo viên cho trẻ khám phá tìm hiểu về nước bắp cải tím, nước, a xít chanh trên màn hình. (video làm nước bắp cải tím) <i>* Khám phá: Cách tạo ra nước bắp cải tím, công dụng.</i> - Làm thế nào để có nước bắp cải tím ? Có màu gì? -> Nước bắp cải tím ngoài việc cung cấp dinh dưỡng còn tạo ra màu sắc rất đẹp để làm phẩm màu tạo màu cho chế biến thực phẩm. <i>* Khám phá: nước, công dụng.</i> + Con biết gì về nước? Nước có đặc điểm gì? + Nước có màu gì? Nước thường dùng để làm gì? => Giải thích: Nước là 1 chất lỏng, không mùi, không vị. Công dụng không thể thiếu trong cuộc sống dùng trong sinh hoạt hàng ngày và trong sản xuất. <i>* Khám phá: a xít chanh, công dụng</i></p>

<p> tinh: Vặn nắp, rót, nhỏ a xít chanh, xúc thìa, đổ (Ứng dụng phương pháp Montessori). - Kỹ năng sống: + Kỹ năng tự phục vụ bản thân: Bưng bê khay, đóng mở nắp chai, rót nước vào cốc, xúc bột xà phòng.... + Kỹ năng giải quyết vấn đề. 3. Thái độ - Lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. - Vui vẻ, hứng thú tham gia tiết học. - Biết giúp đỡ chia sẻ với bạn bè và mọi </p>	<p> lau, thìa xúc, chai, lọ, khăn. * Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ có: - Nguyên liệu: 1 chai nước bắp cải tím, 1 chai nước lọc, 1 lọ a xít chanh, 1 hộp xà phòng. - Dụng cụ: Khay đựng, cốc nhựa trong có vạch xanh - đỏ, khăn lau, thìa. </p>	<p> - Còn chất gì trong video mà các con chưa nhắc đến - Con biết gì về Axit chanh? Cô cho trẻ quan sát a xít chanh A xít chanh dùng để làm gì? => Giải thích: A xít chanh có dạng hạt nhỏ màu trắng, là chất bảo quản thường dùng để bổ xung vị chua trong thực phẩm và đồ uống nước ngọt. Ngoài ra còn có tác dụng làm chất tẩy khăn, quần áo ô vàng sạch như mới. 2.2 Khám phá 2 -> Giải thích <i>a. Khám phá vật liệu, dụng cụ</i> - Ngoài nước lọc, a xít chanh nguyên liệu cần thiết cho thí nghiệm còn có những nguyên liệu và dụng cụ rất cần thiết cho thí nghiệm nữa đấy. Các con cùng xem có những nguyên liệu, dụng cụ gì nhé. - Cô cho trẻ xem tên gọi. Nguyên liệu - dụng cụ Ghi chú Nước lọc: 1 chai Nước bắp cải tím: 1 chai A xít chanh: 1 lọ Xà phòng: 1 hộp Cốc nhựa trong: 2 cái Có đánh vạch màu đỏ, màu xanh. Khăn lau: 1 cái Khay đựng 1 cái Thìa : 1 cái <i>- Để các con làm được thí nghiệm cô mời các con cùng quan sát và nghe cách làm thí nghiệm nhé.</i> <i>b. Khám phá các bước thí nghiệm cùng cô.</i> - Bước 1: Rót nước bắp cải tím vào cốc đến vạch màu xanh. - Bước 2: Rót nước đến vạch màu đỏ khuấy đều. - Bước 3: Nhỏ 5 giọt a xít chanh vào cốc, khuấy cho tan màu </p>
--	--	--

	<p>người xung quanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên cho trẻ dự đoán bước 3. - Con hãy dự đoán cho cô xem điều gì xảy ra khi cho 5 giọt a xít chanh vào cốc? -> Cô muốn chúng mình cùng khám phá thí nghiệm để trả lời câu hỏi của cô, khi cho 5 giọt nước chanh vào thì cốc sẽ có hiện tượng gì và bạn nào dự đoán chính xác nhất. - Cô cho trẻ nhắc lại 3 bước làm thí nghiệm <p>c. Trẻ tự thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên mời trẻ bê khay nguyên liệu dụng cụ về chỗ. - Trên bảng đã có menu các bước thực hiện. Khi làm thí nghiệm bạn nào chưa nhớ có thể nhìn vào đó và làm đúng các bước thí nghiệm nhé. + Khi cho 5 giọt a xít chanh vào thì điều gì xảy ra? - Cô đến từng bạn hỏi trẻ các hiện tượng xảy ra khi cho 5 giọt a xít chanh. - Cho trẻ bê cốc lên trưng bày ở trên bàn. - Cô thấy các con phán đoán rất nhiều bạn có ý kiến đúng như dự đoán ban đầu. - Cô mời các con cùng quan sát cô cho 5 giọt nước chanh vào nhé. - Cô làm nốt phần thí nghiệm bước 3 trên thí nghiệm của cô. + Kết quả của cô cũng rất giống kết quả của các con dự đoán lúc đầu đấy? + Nước bắp cải tím khi cho 5 giọt a xít chanh vào sẽ chuyển thành màu gì? + Vì sao màu nước bắp cải tím lại chuyển màu như vậy? => Giải thích: Cô khái quát lại: Nước chanh chứa axit nên khi cho vào nước bắp cải tím sẽ chuyển thành màu hồng. <p>2.3 Áp dụng, mở rộng</p> <p>* Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài về nhắc lại đặc điểm, công dụng của và một số tính
--	--------------------------	--

		<p>chất của nước, a xít chanh.</p> <p>* Áp dụng và mở rộng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài nước lọc và a xít chanh chúng ta còn dùng nguyên liệu gì khác nữa có thể làm cho nước bắp cải tím đổi màu không? - Cô chốt: Vậy thì chúng ta quyết định dùng xà phòng để thực hiện thí nghiệm đổi màu này nhé. + Vậy để xem với xà phòng có làm nước bắp cải tím đổi màu không? - Cho trẻ làm lần 2 với 2 thìa xà phòng - Giáo viên cho trẻ tự đánh giá nhận xét kết quả của mình. -> Xà phòng chứa bazo nên khi cho vào nước bắp cải tím chuyển thành màu xanh. Xà phòng là chất tẩy rửa nên khi sử dụng phải hết sức cẩn thận. * GD trẻ: Nước bắp cải tím khi kết hợp với chất khác nhau, sẽ tạo ra màu sắc khác nhau và người ta dùng những màu sắc để làm phẩm màu nhuộm đồ chơi và giấy màu. Khi dùng phẩm màu để chế biến thức ăn chúng ta nên dùng những phẩm màu từ thiên nhiên an toàn cho sức khỏe. <p>2.4. Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn được làm các nhà khoa học khám phá thí nghiệm các con cảm thấy thế nào? <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, cho trẻ thu dọn đồ dùng.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

Thứ hai ngày 29/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>*NDTT - DVD: Ra chơi vườn hoa (Tác giả Văn Tấn)</p> <p>*NDKH - NH: Hoa thơm bướm lượn (Dân ca quan họ Bắc Ninh)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên và thuộc giai điệu bài hát: “Ra chơi vườn hoa”, tác giả: Văn Tấn. - Trẻ nhớ tên và cảm nhận được giai điệu nhẹ nhàng, ngọt ngào của bài nghe hát "Hoa thơm bướm lượn". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vỗ tay theo tiết tấu chậm của bài hát: “Ra chơi vườn hoa.” - Trẻ vỗ tay theo nhóm với các đội hình khác nhau (vòng tròn, 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Ra chơi vườn hoa, Hoa thơm bướm lượn” - Phách tre, xắc xô... - Video ca sĩ hát bài "Hoa thơm bướm lượn" <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đũa sớ ghế tre ngồi và tâm thế thoải mái. - Mũ âm nhạc đủ số trẻ. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng trò chuyện về một số loại hoa. - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe 1 đoạn giai điệu của bài hát: Ra chơi vườn hoa . - Hỏi trẻ đó là giai điệu bài hát nào? Do ai sáng tác? - Cho cả lớp hát 2 lần+ nhạc - Hỏi trẻ có những cách vận động nào?(Cho trẻ vận động các cách đó) <p>2.1. Dạy vận động: Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài: “Ra chơi vườn hoa.”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vận động 2 lần: + Lần 1: Cô vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát kết hợp nhạc nhẹ. + Lần 2: Cô vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát và phân tích cách vỗ. - Cô và cả lớp vận động 2- 3 lần - Mời tổ, nhóm, vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm. (Cô sửa sai, động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần vận động) - Cá nhân vận động - Cả lớp cùng vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm 1-2 lần -> GD trẻ: Biết quý trọng những người trồng và chăm sóc hoa. <p>2.2. Nghe hát “Hoa thơm bướm lượn” dân ca quan họ Bắc Ninh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát. Tên làn điệu dân ca. - Cô hát cho trẻ nghe:

	<p>vòng cung) - Trẻ biết thể hiện các kiểu vận động khác nhau theo ý của trẻ. 3. Thái độ : - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ vườn hoa, không ngắt hoa bẻ cành....</p>		<p>+ Lần 1: Hỏi trẻ: Tên bài hát, tên làn điệu dân ca nào? + Lần 2: Cô hát kết hợp biểu diễn minh họa. Hỏi trẻ về giai điệu bài hát “Hoa thơm bướm lượn” + Lần 3: Cô cho trẻ xem video ca sĩ hát + Trẻ lên hưởng ứng cùng cô. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét tiết học, khen động viên trẻ và chuyển hoạt động khác.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 30/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ nhận biết phân biệt khối vuông, khối chữ nhật</p>	<p>1. Kiến thức. - Trẻ nắm được đặc điểm mặt bao từng khối: Tất cả mặt bao khối vuông và khối chữ nhật đều phẳng. Khối vuông có 6 mặt, tất cả các mặt đều là hình vuông. Khối chữ nhật có 6 mặt, trong đó các mặt đều là hình chữ nhật. - Trẻ nhận biết sự giống nhau và khác nhau của 2 khối</p> <p>2. Kỹ năng. - Trẻ phân biệt được các khối theo đặc điểm mặt bao từng</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Các khối vuông, khối chữ nhật giống của trẻ - Nhạc bài hát “Màu hoa”</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ có một rổ nhỏ đựng các loại hình khối - Các loại đồ vật, đồ chơi có dạng hình khối</p>	<p>1. Ổn định tổ chức : - Cô và trẻ hát bài hát “Màu hoa”. - Trò chuyện về nội dung bài hát và dẫn dắt vào bài dạy.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn nhận biết, gọi tên các khối - Cô giới thiệu trẻ nói tên khối - Cô nói tên khối trẻ tìm khối giới thiệu lên và nói tên khối - Cô đưa đồ vật trẻ nói tên khối</p> <p>2.2. Nhận biết phân biệt các khối theo đặc điểm đường bao. Hỏi trẻ: - Trong rổ của con có gì? * Khối vuông: - Đây là khối gì? - Mặt bao khối vuông như thế nào? - Khối vuông có mấy mặt? - Tất cả các mặt khối vuông là hình gì? - Khối vuông có lăn được không? Tại sao không lăn được? - Khối vuông có xếp chồng lên nhau được không? => KL: Tất cả mặt bao khối vuông đều phẳng, khối vuông có 6 mặt đều là hình vuông. Khối vuông xếp chồng lên nhau được nhưng không lăn được. * Khối chữ nhật: - Mặt bao khối chữ nhật như thế nào? - Khối chữ nhật có mấy mặt? - Tất cả các mặt khối chữ nhật là hình gì? - Khối chữ nhật có lăn được không? Tại sao không lăn được? - Khối chữ nhật có xếp chồng lên nhau được không?</p>

	<p>khối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tìm được các đồ vật trong thực tế có hình dạng giống các khối - Trẻ tạo ra được các khối bằng hoạt động dán khối - Trẻ chơi thành thạo... <p>3. Thái độ.</p> <p>Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học 		<p>=> <i>KL: Tất cả mặt bao khối chữ nhật đều phẳng , khối chữ nhật có 6 mặt đều là hình chữ nhật. Khối chữ nhật xếp chồng lên nhau được nhưng không lăn được.</i></p> <p>2.3. So sánh khối vuông và khối chữ nhật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giống nhau: <ul style="list-style-type: none"> + Đều có 6 mặt bao phẳng. + Xếp chồng lên nhau được, không lăn được. - Khác nhau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối vuông có các mặt bao đều là hình vuông. + Khối chữ nhật có các mặt bao đều là hình chữ nhật <p>2.4. Luyện tập củng cố</p> <p>* <i>TC1: Ai nhanh nhất</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô nói tên khối trẻ tìm và giơ lên. + Lần 2: Cô nói đặc điểm đường bao của khối, trẻ tìm khối và giơ lên <p>* <i>TC2: Thi xem đội nào giỏi</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chia thành 2 đội chơi. Trong thời gian 1 bản nhạc lần lượt các đội chạy lên tìm khối của đội mình theo yêu cầu của cô để vào rổ của đội mình. Kết thúc bản nhạc đội nào tìm được nhiều và đúng thì đội đó giành chiến thắng. - Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được lấy 1 khối. <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p>		

Thứ tư ngày 31/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen chữ viết: Tập tô chữ cái l, m, n	1. Kiến thức. - Trẻ biết tên và phát âm chính xác các chữ cái n, m, l - Trẻ biết tô chữ cái n, m, l theo đúng trình tự và tô trùng khít với nét chấm mờ. 2. Kỹ năng. - Trẻ tô đúng theo trình tự, trùng khít với nét chấm mờ không chườm ra ngoài. - Rèn trẻ cầm bút đúng cách, tư thế ngồi đúng khi tô. 3. Thái độ. - Góp phần giáo dục trẻ có ý thức trong	1. Đồ dùng của cô: - Bài giảng ôn chữ cái m, l, n cô cài trong máy - Nhạc bài hát “ lý cây xanh” - Vườn có chữ cái n, m, l 2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ 1 rổ có các chữ cái n, m, l - Bút chì, bút sáp, vở trẻ. - Bàn ghế đủ số trẻ.	1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ hát bài hát "Lý cây xanh". - Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài học. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. 2.1. Ôn chữ cái n, m, l. * Trò chơi : Ai nhanh nhất. - Lần 1: Cô đưa hình ảnh dưới hình ảnh có từ có chứa các chữ cái n, m, l và mũi tên chỉ vào chữ cái nào thì trẻ phát âm chữ cái đó. - Lần 2: Cô nói đặc điểm các chữ cái trẻ tìm chữ cái trong rổ đồ dùng, giơ lên và phát âm. 2.2. Hướng dẫn trẻ tô chữ cái n, m, l. <i>a. Chữ n.</i> - Cô tô mẫu 3 lần. + Lần 1: Không giải thích. + Lần 2: Vừa tô vừa hướng dẫn cách tô: Cô đặt bút vào đầu chấm mờ in đậm nhất và tô nét khuyết trên sau đó tô tiếp đến nét thắt, tô theo hướng mũi tên, tô trùng khít với nét chấm mờ, tô như vậy đến hết và dừng bút. Trong khi tô thì tô liền mạch không được nhắc bút. + Lần 3: Cô mời 1 trẻ lên tô, cô hướng dẫn lại cách tô. Trẻ nhận xét- cô nhận xét, khen động viên trẻ. - Cô cho trẻ tô trên không. (3 lần) - Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút, cách để vở, giữ vở, tư thế ngồi khi tô. - Trẻ thực hiện.

	<p>học tập, giữ gìn sách vở sạch đẹp.</p>		<p>+ Cô bao quát, hướng dẫn trẻ ngồi, trẻ cầm bút chưa đúng. + Khen, động viên trẻ tô đúng, đẹp. - Nhận xét sau khi trẻ tô xong. + Cô và trẻ nhận xét bài của trẻ, của bạn: Con tô chữ gì? Tô như thế nào? Con cầm bút như thế nào?... <i>b. Tương tự chữ m, l.</i> 3. Kết thúc : - Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 01/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Truyện: Sự tích hoa hồng</p> <p>(Loại tiết: Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật, hành động của các nhân vật trong truyện. - Trẻ hiểu nội dung truyện nhờ có nàng tiên mùa xuân mà các bông hoa hồng có nhiều màu sắc khác nhau. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, diễn đạt mạch lạc, đủ câu, đủ ý. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết yêu quý, đoàn kết với bạn bè. 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án điện tử minh họa truyện “Sự tích hoa hồng” - Video truyện “Sự tích hoa hồng” - Nhạc bài hát “Hoa trong vườn” <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi hình chữ U. 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <p>Cô cho trẻ hát bài “<i>Hoa trong vườn</i>”</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Giới thiệu bài. Cô dẫn dắt giới thiệu truyện.</p> <p>2.2. Cô kể tác phẩm 3 lần.</p> <p><i>a. Lần 1: Cô kể diễn cảm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong truyện có những nhân vật nào? - Cho trẻ đặt tên truyện. Cô chốt lại tên truyện “Sự tích hoa hồng” <p><i>b. Lần 2: Cô kể + Giáo án PP: Đàm thoại.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể chuyện gì? Câu chuyện có những ai? - Trước đây hoa hồng có màu gì? - Các bông hoa hồng đã mơ ước điều gì? <p>Trích dẫn: “<i>Ước gì chúng tavàng tươi của hoa cúc</i>”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai đã giúp các bông hoa hồng có nhiều màu sắc ? - Nàng tiên đã giúp như thế nào? <p>Trích dẫn: “<i>Nàng tiên bay đến.....Nữ thần Mặt Trăng mỉm cười gật đầu</i>”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyện gì đã xảy ra vào sáng hôm sau? <p>Trích dẫn: “<i>Sáng hôm sauchào đón nàng tiên</i>”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai đã đặt tên cho các bông hoa hồng? - Nàng tiên đã đặt tên cho các bông hoa hồng như thế nào? <p>Trích dẫn: “<i>Từ nay bạn tên.....Hồng Bạch</i>”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy ai đã biến đổi sắc màu cho các bông hoa hồng? <p>Trích dẫn: “<i>Đó là thần.....là bạn bè ở khắp nơi</i>”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những bông Hoa Hồng sẽ làm gì để đáp lại lòng tốt của các vị

			<p>thần? Trích dẫn: "<i>Các bạn hãy.....quý nhất</i>" - Các con có yêu hoa không, nếu yêu hoa các con phải làm gì? => Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các loài hoa. <i>c. Lần 3: Cho trẻ xem video câu chuyện.</i> 3. Kết thúc - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 02/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Vẽ tranh lọ hoa</p> <p>(Loại tiết: Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đặc điểm của lọ hoa và hoa cành tròn, hoa cánh dài ... - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để vẽ lọ hoa và hoa với nhiều hình dáng và màu sắc khác nhau - Biết đặt tên sản phẩm của mình. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phối hợp các nét cong tròn, cong dài, nét thẳng, nét xiên... để vẽ chân dung bạn thân - Sắp xếp các 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh gợi ý: * Tranh 1: Tranh vẽ lọ hoa đào. * Tranh 2: Tranh vẽ lọ hoa mai. * Tranh 3: Tranh vẽ lọ hoa cúc. - Keo, kéo, hồ dán - Hệ thống câu hỏi của cô. - Nhạc bài “Mùa xuân”. - Giá treo sp tạo hình và nhạc không lời. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bút sáp, màu nước, bút dạ. - Vở vẽ cho trẻ. 	<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “Mùa xuân”. - Trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Cho trẻ quan sát cung cấp, đàm thoại về tranh mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát tranh và trò chuyện cùng trẻ: * Tranh 1: Tranh vẽ lọ hoa đào. + Đây là tranh gì? + Con có nhận xét gì về tranh này? + Bức tranh vẽ về cái gì? + Bức tranh vẽ lọ hoa đào có đặc điểm gì? * Tranh 2: Tranh vẽ lọ hoa mai. + Ai có nhận xét gì về bức tranh này. Cô vẽ ntn? + Cô sắp xếp bố cục ra sao? * Tranh 3: Tranh vẽ lọ hoa cúc. + Ai có nhận xét bức tranh này có gì khác so với 2 bức tranh trên? + Cô vẽ bạn bằng những nét gì? + Cô sử dụng bút màu gì để vẽ nét? + Cô vẽ ở đâu của tờ giấy? + Để tranh đẹp cô đã làm gì? Cô tô màu bức tranh lọ hoa cúc như thế nào? + Cô đã sử dụng chất liệu gì để tô màu bức tranh? <p>2.2. củng cố phương thức tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại 1 số kỹ năng, cách vẽ bức tranh lọ hoa (Vẽ bằng bút tô màu, màu sắc đặc trưng khác nhau, sắp xếp bố cục hợp

	<p>chi tiết hài hoà, hợp lý, bố cục tranh cân đối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp các màu sắc để tô màu đều, mịn - Phát triển ở trẻ óc quan sát, khả năng sáng tạo ở trẻ <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hứng thú tạo sản phẩm. Biết nhận xét bài của bạn. - Góp phần giáo dục trẻ biết trân trọng sản phẩm của mình và của bạn 	<p>- Bàn ghế.</p>	<p>lý)</p> <p>2.3. Hỏi ý tưởng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con thích vẽ lọ hoa như thế nào? + Con sử dụng những nét vẽ nào? + Con sắp xếp bố cục tranh như thế nào? + Tô màu ntn? Sử dụng chất liệu gì để tô? <p>-> GD trẻ yêu quý bạn bè, giữ gìn sản phẩm tạo hình</p> <p>2.4. Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích động viên trẻ thể hiện ý tưởng của mình. Có thể giúp đỡ trẻ còn lúng túng. <p>2.5. Trưng bày và chia sẻ sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ mang tranh lên trưng bày và quan sát tranh: + Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích? + Bạn vẽ lọ hoa như thế nào? Tô màu ra sao? Dùng gì để tô? + Cách sắp xếp, bố cục bài vẽ về lọ hoa của bạn ntn? + Mời trẻ lên chia sẻ sản phẩm của mình? + Đặt tên cho bức tranh của mình là gì? <ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ: Thông qua bài vẽ của mình, GD trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét tiết học, động viên khích lệ trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		